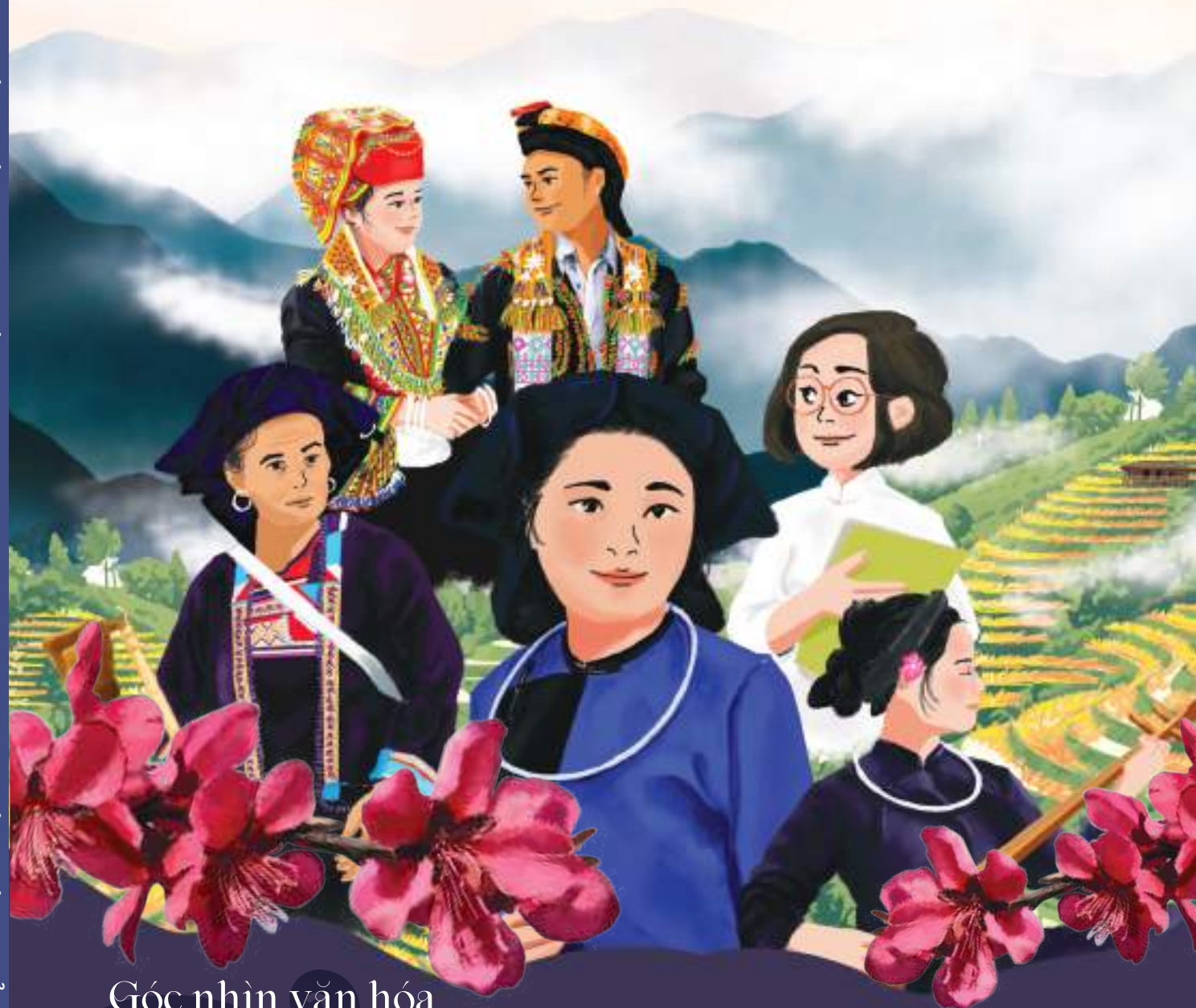




SÁCH KHÔNG BÁN

Not for sales

GÓC NHÌN VĂN HÓA LANG SƠN TRONG HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN



Góc nhìn văn hóa

LANG SƠN

trong hội nhập
và phát triển

The cultural perspective of Lang Son in Integration and development

MỤC LỤC

TABLE
of CONTENTS

02 LỜI NÓI ĐẦU PREFACE

Giới thiệu tổng quan về tỉnh Lạng Sơn
Brief introduction of Lang Son province

06 Phần I – LẠNG SƠN XƯA VÀ NAY Part I – LANG SON: PAST AND PRESENT

1- Lạng Sơn thời kỳ tiền – sơ sử (từ niên đại sơ kỳ đá cũ – 475.000 cách ngày nay tới niên đại hậu kỳ đá mới, sơ kỳ kim khí 4.000 – 3.000 năm cách ngày nay)

Lang Son in the prehistoric period (from the early Paleolithic period – 475,000 years ago to the late Neolithic period, early Metal Age 4,000 – 3,000 years ago)

2 – Lạng Sơn trong quá trình đấu tranh xây dựng và bảo vệ Tổ quốc

Lang Son in the process of fighting to build and protect the fatherland

3 – Lạng Sơn hôm nay – hội nhập và phát triển

Lang Son today – integration and development

13 PHẦN II – MỘT SỐ NÉT ĐẶC SẮC TRONG ĐỜI SỐNG TINH THẦN CỦA NGƯỜI DÂN LẠNG SƠN PART II – SOME SPECIAL FEATURES IN THE SPIRITUAL LIFE OF LANG SON PEOPLE

1 – Lễ hội truyền thống – món ăn tinh thần của người dân vùng biên ải

Traditional festivals – spiritual need of people in the border area

2 – Một số di sản văn hóa phi vật thể tiêu biểu của các dân tộc trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

Typical intangible cultural heritages of ethnic groups in Lang Son province

3 – Tục thờ tín ngưỡng của người dân Xứ Lạng

Worshipping customs of Xu Lang people

28 PHẦN III – MỘT SỐ NÉT ĐẶC SẮC TRONG ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT CỦA NGƯỜI DÂN LẠNG SƠN PART III – SOME SPECIAL FEATURES IN THE MATERIAL LIFE OF LANG SON PEOPLE

1 – Trang phục truyền thống của một số dân tộc trên địa bàn tỉnh

Traditional costumes of some ethnic groups in the province

2 – Kiến trúc nhà ở truyền thống

Traditional housing architecture

3 – Ẩm thực truyền thống

Traditional cuisine

Lạng Sơn, mảnh đất phen giậu nơi biên thuỳ phía Đông Bắc của đất nước, có vị trí địa chính trị, địa kinh tế đặc biệt quan trọng, được thiên nhiên ưu ái ban tặng núi non hùng vĩ và nền văn hoá đa dạng, đặc sắc của các dân tộc bản địa cùng quần cư hòa thuận lâu đời ở đây.

LỜI NÓI ĐẦU

Theo dòng lịch sử, có nhiều minh chứng cho thấy Lạng Sơn là cái nôi của người Việt cổ qua những di chỉ khảo cổ xuất hiện từ nền văn hóa Mai Pha và nền văn hóa Bắc Sơn rực rỡ, với hệ thống di tích, di chỉ khảo cổ như: Thẩm Khuyên, Thẩm Hai, Kéo Lèng, Phai Vệ, Mai Pha... phản ánh sinh động đời sống và sự tiến hóa không ngừng của loài người từ thời tiền sử đến ngày nay. Lạng Sơn có hệ thống di tích lịch sử, văn hóa, danh lam thắng cảnh nổi tiếng như khu du lịch Mẫu Sơn với khung cảnh thiên nhiên hoang sơ hùng vĩ, hệ sinh thái vô cùng đa dạng và phong phú; Di tích quốc gia đặc biệt – Khu di tích khởi nghĩa Bắc Sơn, Di tích quốc gia đặc biệt – Khu di tích lịch sử Chi Lăng, khu di tích Nhị Tam Thanh – Núi Tô Thị – Thành Nhà Mạc..., các điểm du lịch cộng đồng Bắc Quỳnh, Hữu Liên... các lễ hội truyền thống đặc sắc như lễ hội lồng tồng – cầu mùa, Kỳ Cùng – Tả Phủ, Ná Nhèm, Bắc Lệ, Trò Ngô..., những loại hình nghệ thuật dân gian như hát then, sli, lượn, múa sư tử mèo..., sắc màu trang phục dân tộc, kiến trúc nhà ở truyền thống, loại hình tôn giáo, tín ngưỡng, đặc biệt là thực hành Then Tày, Nùng, Thái Việt Nam, thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam Phủ của người Việt đã được UNNESCO công nhận, ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

Với mong muốn giới thiệu tới bạn bè trong nước và quốc tế hiểu hơn về những giá trị di sản văn hóa nổi bật, tiêu biểu, đặc trưng tạo nên bản sắc văn hoá của vùng đất và con người Xứ Lạng, Sở Ngoại vụ tỉnh Lạng Sơn biên soạn cuốn tài liệu “Góc nhìn văn hóa Lạng Sơn trong hội nhập và phát triển” – hy vọng sẽ làm nhịp cầu kết nối bạn đọc trong nước và quốc tế cảm nhận sâu sắc hơn về mảnh đất Xứ Lạng giàu bản sắc văn hóa ở vùng biên cương của Tổ quốc trên đà hội nhập và phát triển.

Lang Son is a borderland province in the Northeast of the country with a particularly important geopolitical and geo-economic position. It is endowed with majestic mountains and a diverse and unique culture of indigenous peoples who have lived in harmony for a long time.

PREFACE

Through history, there have been evidences that Lang Son is the cradle of the ancient Vietnamese people through archaeological sites from Mai Pha culture and the brilliant Bac Son culture, with a system of relics and archaeological sites such as Tham Khuyen, Tham Hai, Keo Leng, Phai Ve, Mai Pha... vividly reflecting the life and continuous evolution of mankind from prehistoric times to the present day. Lang Son has a system of famous historical, cultural relics and scenic spots such as Mau Son tourist area with its majestic wild natural scenery, extremely diverse and rich ecosystem; special national relics - Bac Son uprising relic site, special national relic site - Chi Lang historical relic site, Nhi Tam Thanh relic site - To Thi Mountain - Mac Dynasty Citadel..., Bac Quynh, Huu Lien community tourism sites..., unique traditional festivals such as Long tong (down to the field) festival - praying for favorable harvest, Ky Cung - Ta Phu, Na Nhem, Bac Le, Tro Ngo..., folk art forms such as Then, Sli, Luon singings, lion-cat dance..., colors of ethnic costumes, traditional housing architecture, types of religion, beliefs, especially Then practice of Tay, Nung, Thai peoples of Viet Nam and practice of worshipping the Mother Goddess of the Three Palaces of the Vietnamese people which have been recognized by UNESCO as representative intangible cultural heritages of humanity.

With the desire to introduce to domestic and international friends about outstanding, typical, and characteristic cultural heritage values that create the cultural identity of the land and people of Xu Lang, the Foreign Affairs Department of Lang Son province introduces "The cultural perspective of Lang Son in integration and development" - expecting to act as a bridge to help domestic and international readers gain a deeper understanding of the land of Lang Son with rich cultural identity in the border region of the country, on the path of integration and development.



Ảnh Nam Quan khoảng năm 1906
Nam Quan Pass around 1906

Lang Son, nơi địa đầu biên cương phía Bắc tổ quốc, giữ vị trí chiến lược quan trọng về chính trị, kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh và đối ngoại của đất nước, có đường biên giới đất liền tiếp giáp với Quảng Tây, Trung Quốc.

(*) Dịch từ "Việt Nam hầu thiệt. Trấn Bắc ải quan" được khắc trên Bia Thủy Môn Đình, được công nhận là bảo vật quốc gia theo Quyết định số 53/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ

TỔNG QUAN về tỉnh LANG SƠN

Trên địa bàn tỉnh có 07 dân tộc chính cùng quần cư hòa thuận lâu đời, gồm các dân tộc Nùng, Tày, Kinh, Dao, Hoa, Sán Chay, Mông ... Mỗi dân tộc đều có những di sản văn hóa vật thể và phi vật thể riêng tạo nên văn hóa Xứ Lạng đa dạng, đặc sắc với nhiều phong tục, tập quán riêng có.

Lang Sơn được khẳng định là một "trọng trấn" - đảm nhận việc đón tiếp các sứ giả Trung Quốc đi qua, thể hiện mức độ coi trọng mối quan hệ của Việt Nam với quốc gia láng giềng. Trong suốt lịch sử bang giao hai nước láng giềng Việt Nam - Trung Quốc các triều đại phong kiến, Lạng Sơn được ví như "cửa ngõ và yết hầu của nước Việt Nam, là ải quan trấn giữ phương Bắc"*, là điểm duy nhất trên cả nước đón và tiễn các phái đoàn, sứ thần của cả hai nước đi và về qua đường chính thông dụng chủ yếu là qua Ải Nam Quan (nay là cửa khẩu Hữu Nghị - Hữu Nghị Quan), cũng là nơi trung chuyển trao đổi thư từ, công văn của hai nước. Tương truyền, các sứ thần của Việt Nam mỗi lần đi sứ sang Trung Quốc đều dừng chân tại bến đá bên Đền Kỳ Cùng tại Lạng Sơn, đền Quan, đền Mẫu Đồng Đăng, Thủy Môn Đình, sửa soạn lễ vật lên thắp hương tế lễ tại đền, thể trung thành với Tổ quốc, cầu cho chuyến đi được bình an, công thành danh toại, rồi mới tiếp tục lộ trình qua biên giới.

Trong giai đoạn kháng chiến chống thực dân Pháp, những thanh niên yêu nước tiêu biểu, người con ưu tú của mảnh đất Lạng Sơn như Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri đã có những đóng góp quan trọng cho Cách mạng Việt Nam. Lạng Sơn trở thành một trong những địa bàn hoạt động trọng yếu của Đảng Cộng sản Việt Nam trong thời kỳ đầu mới thành lập, phong trào Cách mạng ở đây phát triển rất mạnh mẽ.

Năm 1954, Thực dân Pháp rút khỏi miền Bắc Việt Nam. Đất nước tạm chia làm 2 miền. Nhân dân Lạng Sơn bắt tay vào xây dựng CNXH và chi viện cho miền Nam chống đế quốc Mỹ. Năm 1965, sau khi miền Bắc bị bắn phá, cảng Hải Phòng bị phong tỏa bằng thủy lôi, thì Lạng Sơn trở thành "cảng nối" tiếp nhận, chuyển tiếp hàng hóa của các nước bạn chi viện miền Nam.

Ngày nay, với hệ thống cửa khẩu quốc tế đường bộ và đường sắt liên vận, tỉnh Lạng Sơn là cửa ngõ giao thương quan trọng với Trung Quốc, là "cầu nối" hàng đầu giữa Việt Nam và các nước ASEAN với Trung Quốc.

BRIEF INTRODUCTION of LANG SON PROVINCE



Bưu thiếp phong cảnh Ải Nam Quan do người Pháp thực được sử dụng từ năm 1908-1912
A postcard of Nam Quan Pass made by the French was used from 1908-1912

In the province, there are seven main ethnic groups living in harmony for a long time, including the Nung, Tay, Kinh, Dao, Hoa, San Chay, Mong ... Each of them has its own tangible and intangible cultural heritage, creating a diverse and special Lang Son culture with many unique customs and practices.

Lang Son is affirmed as a “important place” - responsible for welcoming Chinese diplomatic delegations, demonstrating the respect of Vietnam to the relationship with neighboring country. Throughout the history of diplomatic relations between Vietnam and China during the feudal dynasties, Lang Son was considered the “important gateway of Vietnam, the pass guarding the North”*, the only place in the country receiving and farewelling diplomatic delegations of both countries going and returning via the main road, mainly through Nam Quan pass (now Huu Nghi - Youyi Quan border gate), which was also the place for exchanging letters and official documents between the two country. According to legend, every Vietnamese diplomatic mission going to China stopped at the stone bank next to Ky Cung temple in Lang Son, Mandarin temple, Dong Dang Mother Goddess temple, Thuy Mon communal house, prepared offerings, lighted cense and worship at the temple, swore allegiance to the Fatherland, prayed for a safe and successful trip, then crossed the border.

Lang Son, the Northernmost border of the country, holds an important strategic position in politics, economy, culture, national defense, security and foreign affairs of the country, sharing border with Guangxi, China.

During the resistance war against the French colonialists, typical patriotic and outstanding sons of Lang Son such as Hoang Van Thu and Luong Van Tri made important contributions to the Vietnamese Revolution. Lang Son became one of the important operating areas of the Communist Party of Vietnam in its early establishment, the revolutionary movement here developed very strongly.

In 1954, the French colonialists withdrew from the North of Viet Nam. The country was temporarily divided into two regions. The people of Lang Son started to build socialism and support the South to fight the American imperialists. In 1965, after the North was bombarded, Hai Phong port was blockaded with mines, Lang Son became a “floating port” to receive and transfer goods from friendly countries to support the South.

Today, with an international road and railway border gate system, Lang Son province is an important trade gateway with China, the leading “bridge” between Vietnam and ASEAN countries with China.

(*) Translated from “Việt Nam hầu thiết. Trấn Bắc ải quan” engraved on Thuy Mon Dinh Stele, recognized as a national treasure according to Decision No. 53/QĐ-TTg of the Prime Minister

1

LANG SON xưa & nay PAST AND PRESENT



Chợ Kỳ Lừa năm thế kỷ IX
Ky Lua market in the 9th century



Thành phố Lạng Sơn ngày nay
Current Lang Son city

LẠNG SƠN THỜI KỲ TIỀN - SƠ SỬ

(Từ niên đại sơ kỳ đá cũ - 475.000 cách ngày nay tới niên đại hậu kỳ đá mới, sơ kỳ kim khí 4.000 - 3.000 năm cách ngày nay)

Lạng Sơn, với địa thế và khí hậu đặc biệt, là nơi xuất hiện người tối cổ sớm nhất ở khu vực Đông Nam Á, là một trong số rất ít địa điểm của Việt Nam có dấu vết của những người nguyên thủy đầu tiên, là nơi cư trú khá lâu dài của một lớp người bản địa - chủ nhân của nền văn hoá sơ kỳ đá mới, giai đoạn mở đầu trong tiến trình đi lên của xã hội nguyên thủy Việt Nam. Dưới đây là những bằng chứng thuyết phục về sự xuất hiện đầu tiên của con người và thời đại đá mới tại Lạng Sơn:

HANG THẨM KHUYÊN, THẨM HAI
(Huyện Bình Gia)
THAM KHUYEN, THAM HAI CAVE
(Binh Gia District)

HANG KÉO LÈNG,
(Huyện Bình Gia)
KEO LENG CAVE
(Binh Gia District)

HUYỆN BẮC SƠN
BAC SON DISTRICT

MAI PHA
(TP Lạng Sơn)
MAI PHA
(Lang Son city)

NIÊN ĐẠI SƠ KỲ ĐÁ CŨ
475.000 năm cách ngày nay
EARLY PALEOLITHIC
475,000 years ago

GIAI ĐOẠN
Trung kỳ Cánh Tân
MIDDLE AGES

CÁCH NGÀY NAY
30.000 năm
30,000 YEARS AGO

SƠ KỲ ĐÁ MỚI
11.000 - 6.000 năm cách ngày nay
EARLY NEOLITHIC
11,000 - 6,000 years ago

HẬU KỲ ĐÁ MỚI - SƠ KỲ KIM KHÍ
4.000 - 3.000 năm cách ngày nay
LATE NEOLITHIC - EARLY METAL AGE
4,000 - 3,000 years ago

Răng của người vượn đứng thẳng

Teeth of the upright ape



Răng người cổ được tìm thấy ở hang Thẩm Khuyên
Ancient human teeth found in Tham Khuyen cave

Hóa thạch của nhiều loài động vật cổ sinh

Fossils of many paleontological species

Răng gấu tre, răng hàm, hộp sọ, xương sống của người cổ

Bamboo bear teeth, molars, skulls, and spines of ancient humans



Răng người khai quật tại hang cổ sinh Kéo Lèng
Human teeth excavated at Keo Leng paleontological cave

Rìu mài lưỡi (rìu Bắc Sơn), "dấu Bắc Sơn", công cụ ghè đẽo định hình

Blade-sharpening axes (Bac Son axes), Bac Son seals, shaping tools



Dấu Bắc Sơn
Bac Son seals

Nhiều đồ vật bằng đá (rìu, bôn, đục...) đồ trang sức, mộ kè đá, mộ vỏ và bếp lửa, tro, than, xương, vỏ ốc bị đốt cháy

Many stone objects (axes, adzes, chisels...), jewelry, stone tombs, jar tombs and fireplaces, ash, coal, bones, and burned shell



Khuyên tai đá Văn hóa Mai Pha
Stone earrings in Mai Pha Culture

LANG SƠN TRONG QUÁ TRÌNH ĐẤU TRANH XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC

Cùng với thăng trầm của lịch sử, Lạng Sơn luôn đóng vai trò là vùng đất quan ải hết sức quan trọng, nơi qua lại, trao đổi của cư dân, sứ bộ Việt Nam và Trung Quốc cũng như địa bàn chiến lược trong việc bảo vệ sự toàn vẹn lãnh thổ của đất nước trước các cuộc ngoại xâm.

LANG SON IN THE PROCESS OF FIGHTING TO BUILD AND PROTECT THE FATHERLAND

Through ups and downs of history, Lang Son has always played the role of an extremely important border area, a place of passage and exchange between residents and diplomatic missions of Vietnam and China as well as a strategic location in protecting the country's territorial integrity against foreign invasions.

1947-1950

Quân dân Lạng Sơn lập nhiều chiến công vang dội, tiêu biểu là Chiến thắng đường số 4, chiến thắng Biên giới Thu - Đông.

Lang Son army and people achieved many resounding victories, typically the Route 4 Victory and the Autumn-Winter Border Victory.

17/10/1950
October 17

Lạng Sơn hoàn toàn giải phóng, trở thành hậu phương vững mạnh cùng nhân dân cả nước tiếp tục cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp cho đến ngày thắng lợi (năm 1954).

Lang Son was completely liberated, becoming a strong rear base with the people of the whole country continuing the resistance war against French colonialism until victory (1954).

1954

Thực dân Pháp rút khỏi miền Bắc Việt Nam. Nhân dân Lạng Sơn bắt tay vào xây dựng Chủ nghĩa xã hội và chi viện cho kháng chiến chống đế quốc Mỹ.

The French colonialists withdrew from the North of Vietnam. The people of Lang Son started to build socialism and support the resistance against American imperialism.

1975-đến nay
to present

Việt Nam thống nhất, liền một dải từ Lạng Sơn tới Cà Mau.

Vietnam was unified, becoming a continuous strip from Lang Son to Ca Mau.

1946

Chiến khu Việt Bắc - trong đó Lạng Sơn trở thành căn cứ địa của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Viet Bac resistance base - in which Lang Son became the base of the resistance war against French colonialism.

27/9/1940
September 27

Khởi nghĩa Bắc Sơn, là cuộc khởi nghĩa vũ trang đầu tiên do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo diễn ra ở Lạng Sơn.

The Bac Son Uprising was the first armed uprising led by the Communist Party of Vietnam that took place in Lang Son.

Thế kỷ XI
11th century

Phò mã Thân Cảnh Phúc (người Tày) góp phần ngăn chặn cuộc tiến công của quân xâm lược nhà Tống.

The son-in-law of the King Than Canh Phuc (Tay ethnic) contributed to blocking the attack of the Song Dynasty invaders.

Thế kỷ XIII
13th century

Hai trong ba lần quân Nguyên - Mông quân bại trận trên đất Lạng Sơn.

Two out of three times the Yuan-Mongol army was defeated on Lang Son land.

1427

Vị trí xung yếu của Ải Chi Lăng, Lạng Sơn được nghĩa quân Lam Sơn lựa chọn làm trận địa lập nên chiến thắng Chi Lăng vang dội.

The key position of Chi Lang Pass, Lang Son was chosen by Lam Son insurgents as the battlefield, leading to Chi Lang victory.

1885

Phong trào chống thực dân Pháp của nghĩa quân Hoàng Đình Kinh - một thủ lĩnh người dân tộc Tày, quê ở Hữu Lũng.

The movement against French colonial of the Hoang Dinh Kinh insurgents - a Tay ethnic leader, from Huu Lung.

1925-1929

Một số thanh niên yêu nước của Lạng Sơn như Hoàng Văn Thụ, Lương Văn Tri đã tìm đến với các tổ chức Cách mạng Việt Nam.

Some patriotic young people of Lang Son such as Hoang Van Thu and Luong Van Tri joined the Vietnamese Revolutionary organizations.



Một góc thành phố Lạng Sơn
A corner of Lang Son city



Tuyến Quốc lộ 1A Lạng Sơn - Mũi Cà Mau
1A National Highway from Lang Son to Ca Mau Cape

LANG SƠN HÔM NAY HỘI NHẬP VÀ PHÁT TRIỂN

Ngày nay, Lạng Sơn tiếp tục giữ vị trí cửa ngõ quan trọng với hệ thống cửa khẩu đường bộ và đường sắt kết nối Việt Nam và khu vực ASEAN với Trung Quốc, gồm 02 cửa khẩu quốc tế (01 cửa khẩu đường sắt, 01 cửa khẩu đường bộ); 02 lối mở/lối thông quan và 02 đường chuyên dụng vận tải hàng hoá thuộc cửa khẩu quốc tế, 01 cửa khẩu song phương, 07 cửa khẩu phụ, lối mở biên giới, là địa phương có cửa khẩu quốc tế trên bộ quan trọng bậc nhất trong kết nối vùng trung du miền núi phía Bắc Việt Nam với Khu tự trị dân tộc Choang Quảng Tây, Trung Quốc, nằm ở vị trí kết nối và liên kết thuận lợi với vùng Thủ đô Hà Nội và các điểm nút giao thông đường bộ, đường biển, đường hàng không quan trọng của vùng; đóng vai

trò là cửa ngõ kết nối vùng với thị trường Trung Quốc để xuất khẩu hàng hóa, nhập khẩu nguyên liệu, hàng tiêu dùng, công nghệ phục vụ sản xuất, đời sống.

Theo Quy hoạch tỉnh Lạng Sơn thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, Lạng Sơn được định hướng trở thành tỉnh biên giới có kinh tế phát triển, xã hội ổn định, quốc phòng, an ninh, môi trường sinh thái được bảo đảm, là một trong các cực tăng trưởng, trung tâm kinh tế của vùng trung du và miền núi phía Bắc, là “cầu nối” ngày càng quan trọng trong kết nối kinh tế, thương mại giữa Việt Nam, các nước ASEAN, Trung Quốc và châu Âu.



Cửa khẩu quốc tế Hữu Nghị
Huu Nghi international border gate



Cao tốc Bắc Giang - Lạng Sơn
Bac Giang - Lang Son expressway



Cửa khẩu Ga đường sắt Quốc tế Đồng Đăng
Dong Dang international railway station border gate



Cửa khẩu song phương Chi Ma
Chi Ma bilateral border gate

LANG SON TODAY INTEGRATION AND DEVELOPMENT

Today, Lang Son continues playing a key role as an important gateway with a system of road and railway border gates connecting Vietnam and the ASEAN region with China, including two international border gates (one railway border gate, one road border gate); two crossings and two specialized commodity transport routes belonging the international border gate, one bilateral border gate, seven crossings. It is also the locality with the most important international land border gates in connecting the Northern midlands and mountains region of Vietnam with the Guangxi Zhuang Autonomous Region, China at a convenient connection and linkage position with Hanoi Capital region and important road, sea and air traffic junctions of the region; acting as a gateway connecting the region with the Chinese market to export goods, import raw materials, consumer goods, technology for production and daily life.

According to the Lang Son Provincial Planning for the period 2021 - 2030, with a vision to 2050, Lang Son is oriented to become a border province with a developed economy, stable society, guaranteed national defense, security and ecological environment, one of the growth poles, the economic center of the Northern midland and mountainous region and an increasingly important “bridge” in economic and trade connections between Vietnam, ASEAN countries, China and Europe.

2

NHỮNG NÉT VĂN HÓA ĐẶC SẮC TRONG ĐỜI SỐNG TINH THẦN CỦA NGƯỜI DÂN

SOME SPECIAL FEATURES IN THE SPIRITUAL LIFE OF LANG SON PEOPLE

LANG SON



LỄ HỘI TRUYỀN THỐNG

“*Món ăn tinh thần của người dân vùng biên ải*”

Lang Son là miền đất phong phú, đa dạng lễ hội truyền thống, gắn với phong tục, tập quán, tín ngưỡng và lao động sản xuất của đồng bào các dân tộc cùng sinh sống. Toàn tỉnh có gần 300 lễ hội diễn ra hàng năm, trong đó lễ hội Long tong truyền thống và 6 lễ hội truyền thống được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia gồm: Lễ hội đền Kỳ Cùng - đền Tả Phủ (Thành phố Lạng Sơn), Lễ hội Trờ Ngô (huyện Hữu Lũng), Lễ hội Ná Nhèm (huyện Bắc Sơn), Lễ hội Phài Lừa (huyện Bình Gia), Lễ hội Búng Kham (huyện Tràng Định), Lễ hội Chùa Bắc Nga (huyện Cao Lộc).



Lang Son is a land of various traditional festivals, associated with the customs, habits, beliefs and production of the ethnic groups living together. There are nearly 300 festivals taking place every year in the province, including the traditional Long tong festival and 6 other traditional festivals recognized as national intangible cultural heritages including Ky Cung - Ta Phu temple festival (Lang Son City), Tro Ngo festival (Huu Lung district), Na Nhem festival (Bac Son district), Phai Lua festival (Binh Gia district), Bung Kham festival (Trang Dinh district), Bac Nga Pagoda Festival (Cao Loc district).

TRADITIONAL FESTIVALS

“*Spiritual need of people in the border area*”

LỄ HỘI LỒNG TỒNG

Lồng tồng hay lồng thồng trong tiếng Tày có nghĩa là xuống đồng, là hoạt động tín ngưỡng cầu trời cho mưa thuận gió hòa, cây cối tốt tươi, mùa màng bội thu, đời sống ấm no. Lễ hội diễn ra từ ngày mùng 4 Tết đến 30 tháng Giêng ở tất cả bản làng, nơi có người Tày sinh sống. Lễ hội Lồng tồng gắn liền với việc thờ cúng thần Nông - vị thần cai quản nông nghiệp. Tại lễ hội diễn ra nhiều hoạt động đặc sắc như lễ tế Thần Nông, nghi thức cày ruộng và tra hạt đầu năm, biểu diễn các tiết mục văn nghệ đặc sắc, đậm đà bản sắc dân tộc...



Nghi thức cầu mùa tại Lễ hội Lồng tồng xã Quang Trung, huyện Bình Gia
The ritual to pray for good crops at Long Tong festival in Quang Trung commune, Binh Gia district



Tiết mục văn nghệ tại Lễ hội Lồng tồng làng Khòn Lèng, phường Tam Thanh, thành phố Lạng Sơn
An art performance at Long Tong festival in Khon Leng village, Lang Son city



Thi gói bánh chưng trong lễ hội Lồng tồng, xã Quảng Lạc, thành phố Lạng Sơn
Competition to make sticky rice cake in Long Tong festival of Quang Lac commune

Long tong or long thong in Tay language means going to the fields, is a religious activity praying for favorable weather, good crops, bountiful harvests and a prosperous life. The festival takes place from the 4th to the 30th day of a lunar new year in every village where Tay people live. Long tong festival is associated with the worship of the god of agriculture. At the festival, there are many interesting activities such as the ceremony to worship god of agriculture, the ritual of plowing and sowing seeds at the beginning of the year, and performances of special cultural performances imbued with national identity...

LONG TONG FESTIVAL



Nghi lễ Khoan an trong Lễ hội Lồng tồng xã Bắc Quỳnh, huyện Bắc Sơn
Khoan An ritual in Long Tong festival in Bac Quynh commune, Bac Son district



Múa sư tử mèo trong Lễ hội Lồng tồng xã Hải Yến, huyện Cao Lộc
Cat-lion dance in Long Tong festival, Hai Yen commune, Cao Loc district

LỄ HỘI ĐỀN KỶ CÙNG TẢ PHỦ

Thành phố Lạng Sơn

Lễ hội Đền Kỳ Cùng - Tả Phủ được tổ chức mỗi năm một lần, diễn ra trong 6 ngày (từ 22 đến 27 tháng giêng âm lịch), là sự gắn kết về các nghi thức tế lễ, rước kiệu và các trò chơi, diễn xướng dân gian đặc sắc của nhân dân các dân tộc thành phố Lạng Sơn. Đồng thời cũng là dịp để người dân tỏ lòng ngưỡng mộ, biết ơn công đức của Quan lớn Tuần Tranh - người có công dẹp giặc, giữ gìn sự bình yên cho nhân dân và Tả đô đốc Hán Quận công Thân Công Tài - người có công trong việc mở mang phố chợ Kỳ Lừa, góp phần cải thiện và nâng cao đời sống nhân dân các dân tộc Lạng Sơn.

Ky Cung - Ta Phu Temple Festival is held once a year, lasting for 6 days (from 22 to 27th of the first lunar month), combining rituals, palanquin processions and unique folk games and performances of the people of all ethnic groups in Lang Son city. It is also an opportunity for people to express their admiration and gratitude for the merits of Tuan Tranh Mandarin - who devoted to defeating the enemy, maintaining peace for the people and Than Cong Tai - who had the merit of expanding the Ky Lua market town, contributing to improving and enhancing the lives of the people of all ethnic groups in Lang Son.

KY CUNG TA PHU TEMPLE FESTIVAL Lang Son city



Nghi thức rước kiệu trong Lễ hội
Palanquin procession in the festival



Múa rồng
Dragon dance



Hội cướp đầu pháo
Competition to win the head of the cannon



Đua bè mảng trên sông Kỳ Cùng
Rafting on Ky Cung river



Phần thi quay lợn trong Hội thi Hương sắc ẩm thực Xứ Lạng trong khuôn khổ Lễ hội
Pig roasting competition in the Lang Son Culinary Contest within the framework of the Festival



Lễ hội có quy mô lớn nhất Lạng Sơn, thu hút sự tham gia của đông đảo người dân và du khách
The largest festival in Lang Son, attracting a large number of people and tourists

LỄ HỘI TRÒ NGÔ

Huyện Hữu Lũng

Lễ hội Trò Ngô là lễ hội truyền thống được tổ chức hai năm 1 lần, vào ngày mùng 10 tháng giêng âm lịch, tái hiện lại truyền thống chống giặc ngoại xâm, công lao lập làng, lập bản, bảo vệ cuộc sống của Nhân dân của hai vị Thượng Đẳng Thần (Đức Thanh Lãng Cao Diệu Địch Cát và ông nghệ Vũ Lôi Quận Công). Lễ hội thể hiện những tri thức dân gian liên quan đến cầu mùa, chứa đựng khát vọng, mong muốn của Nhân dân cầu cho cuộc sống ấm no, hạnh phúc, mùa màng bội thu.

NGO TRO FESTIVAL

Huu Lung district

Ngo Tro Festival is a traditional festival held every two years, on the 10th day of the first lunar month, reenacting the tradition of fighting against foreign invaders, the merits of forming villages, protecting the lives of the people of the two Supreme Gods (Duc Thanh Lang Cao Dieu Dich Cat and scholar Vu Loi Quan Cong). The festival represents folk knowledge related to praying for good harvests, containing the aspirations and wishes of the people to pray for a prosperous, happy life and a bountiful harvest.



Trò diễn đánh đậm tại lễ hội
Fighting performance at the festival



Nghi lễ tế tại lễ hội Trò Ngô
Worshipping ritual at Ngo Tro festival



Nghi lễ rước rai tại lễ hội
Palanquin procession in the festival

LỄ HỘI NÁ NHÈM

Huyện Bắc Sơn

Lễ hội Ná Nhem được tổ chức vào ngày 15 tháng Giêng âm lịch với nghi thức, nghi lễ thờ cúng đức vua Miêu Tĩnh, đức vua Cao Quyết, đức thánh Cao Sơn – Quý Minh gắn với các câu chuyện đánh giặc giữ làng và các phong tục, hoạt động văn hoá, trò diễn của người Tày xã Trấn Yên như: hoá trang, bôi mặt nhọ để diễn trò đánh trận; lễ rước sinh thực khí nam (tàng thình), sinh thực khí nữ (mặt nguyệt); trò diễn sỹ – nông – công – thương, ngư – tiểu – canh – mục (kén dậu, kén rể) và các môn thể thao truyền thống như: chơi đu, kéo co, bịt mắt bắt dê, đẩy gậy.



Nghi lễ rước sinh thực khí nam (tàng thình), sinh thực khí nữ (mặt nguyệt) tại lễ hội
Procession of male and female genitalia at the festival



Trình diễn tục hèm đánh trận tại lễ hội
Fighting performance at the festival



Ná Nhem trong tiếng Tày nghĩa là “mặt nhọ”, phần lớn trai tráng trong làng khi tham gia lễ hội đều phải bôi nhọ để tạo hình giống với hồn ma giặc, đánh lạc hướng chúng

Na Nhem in Tay language means “smeared face”. Most of the young men in the village when participating in the festival must smear their face to look like the ghosts of the enemy, to distract them.



Tạo hình Chánh tướng (áo đỏ) và phó tướng (áo xanh) mặt nhọ trong lễ hội
The Chief General (red shirt) and the Deputy General (green shirt) with smeared faces in the festival

NA NHEM FESTIVAL

Bac Son district

Na Nhem Festival is held on the 15th day of the first lunar month with rituals and ceremonies to worship King Mieu Tinh, King Cao Quyet, Saint Cao Son – Quy Minh associated with stories of fighting to protect the village and customs, cultural activities and performances of the Tay people in Tran Yen commune such as dressing up, smearing their faces to act out battle scenes; the procession of male and female genitalia; performances of scholars – farmers – workers – merchants, fishermen – woodcutters – farmers – readers (choosing brides and grooms) and traditional sports such as swinging, tug of war, blindfolded goat catching, stick pushing.

LỄ HỘI

PHÀI LỪA

Huyện Bình Gia

Tại xã Hồng Phong, huyện Bình Gia, cứ 3 năm một lần (vào năm nhuận) vào ngày 4/4 âm lịch, Nhân dân lại nô nức tổ chức hội Phai Lừa (theo tiếng Nùng “Phai Lừa” nghĩa là chèo bè). Lễ hội này gắn với truyền thuyết liên quan đến tục thờ thần Rắn, thần sông tại vùng sông Bắc Giang (còn gọi là sông Văn Mịch) để tưởng nhớ công ơn của thần Rắn đã giết Thuồng Luồng, đem lại bình yên cho cuộc sống người dân.

Đến với lễ hội, du khách sẽ được hòa mình vào các trò chơi dân gian gắn với vùng sông nước như đua bè mảng, thi lặn, lặn bắt chân vịt, thi bơi sải..

In Hong Phong commune, Binh Gia district, every 3 years (in leap years) on the 4th day of the 4th lunar month, people flock to Phai Lua festival (in the Nung language, “Phai Lua” means raft rowing). This festival is associated with a legend related to the custom of worshipping the snake god, the river god in the Bac Giang river area (also known as Van Mich river) to commemorate the merit of the snake god who killed a water monster, bringing peace to people’s lives. Coming to the festival, visitors will be able to immerse themselves in folk games associated with the river area such as raft racing, diving competition, diving to catch ducks, freestyle stroke swimming competitions...

PHAI LỪA FESTIVAL Binh Gia District



Nghi thức tế thần Rắn
Ritual of worshipping the snake god



Nghi thức rước kiệu thần Rắn
Procession of the snake god



Các đội hào hứng tham gia cuộc đua bè mảng
Exciting teams in the raft race



Các chàng trai đến từ các thôn, bản trong xã tham gia đua bè mảng
Boys from villages in the commune participate in raft racing



LỄ HỘI

BỤNG KHAM

Huyện Tràng Định

Lễ hội Búng Kham có từ xa xưa và để tưởng nhớ các vị Thần Nông, Thần Thổ địa và các vị Thần Tiên (các nàng Tiên) đã bảo vệ cuộc sống thường ngày và sản xuất nông nghiệp của nhân dân. Hằng năm cứ đến ngày 12 tháng Giêng (âm lịch), nhân dân xã Đại Đồng lại tưng bừng tổ chức lễ hội Búng Kham. Lễ hội chứa đựng khát vọng, mong muốn của Nhân dân cầu cho cuộc sống ấm no, hạnh phúc, mùa màng bội thu.

Trong chương trình lễ hội có các tiết mục văn nghệ, múa sư tử, các nghệ nhân trình diễn nghề truyền thống trên địa bàn xã, các trò chơi dân gian ...

Bung Kham festival has existed since ancient times to commemorate the God of Agriculture, God of the Land and the Fairies who protected the daily life and agricultural production of the people. Every year on the 12th of the first lunar month, the people of Dai Dong commune enthusiastically celebrate Bung Kham festival. The festival contains the aspirations and wishes of the people for a prosperous, happy life and a bountiful harvest. The festival includes art performances, lion dances, artisans performing traditional crafts in the commune, folk games...

BUNG KHAM FESTIVAL Trang Dinh District



Nghi thức tế thần linh trong Lễ hội Búng Kham
Worshipping ritual at Bung Kham festival



Mâm cỗ của các thôn dâng lên thần linh
The village's offerings to the gods



Nghi thức xuống đồng cấy lúa
Ritual of going to the field to plant rice



Các nghệ nhân trình diễn lại quá trình làm nghề hương của xã Đại Đồng
Artisans demonstrate the incense making process of Dai Dong commune



Các nghệ nhân tham gia giã bánh giày
Artisans participating in pounding round sticky rice cakes

LỄ HỘI

CHÙA BẮC NGÀ

Huyện Cao Lộc

Lễ hội chùa Bắc Nga diễn ra vào ngày 15 tháng Giêng âm lịch hàng năm tại chùa Bắc Nga, xã Gia Cát, huyện Cao Lộc. Đây là lễ hội du xuân, cầu tài cầu lộc với phần lễ có các nghi thức cúng tế trong chùa, cầu mong có được sự che chở của các đấng linh thiêng cho một cuộc sống ấm no, hạnh phúc, qua đó gắn kết tinh thần cộng đồng và giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc và phần hội với các tiết mục trình diễn múa sư tử mèo và hát giao duyên giữa các nam thanh nữ tú với các làn điệu sli, lượn đặc trưng của dân tộc Tày, Nùng ở Lạng Sơn.



Lễ hội được công nhận là di sản văn hóa phi vật thể cấp quốc gia vào đầu năm 2023
The festival was recognized as a national intangible cultural heritage in early 2023

BAC NGA PAGODA

FESTIVAL

Cao Loc District

Bac Nga pagoda festival takes place on the 15th day of the first lunar month every year at Bac Nga pagoda, Gia Cat commune, Cao Loc district. This is a spring festival, praying for wealth and fortune rituals in the pagoda, praying for the protection of the sacred beings for a prosperous and happy life, thereby connecting the community spirit and preserving and promoting the national cultural identity and lion-cat dance performances and love songs between young men and women with typical sli and luon melodies of the Tay and Nung ethnic groups in Lang Son.



Nghi thức dâng hương tại chùa
Ritual at the pagoda



Múa sư tử mèo tại lễ hội
Lion-cat dance at the festival



Du khách thập phương dâng hương, tại Chùa Bắc Nga
Tourists offer incense at Bac Nga pagoda

MỘT SỐ DI SẢN VĂN HOÁ PHI VẬT THỂ TIÊU BIỂU của các dân tộc trên đại bàn tỉnh Lạng Sơn

TYPICAL INTANGIBLE CULTURAL HERITAGES of ethnic groups in Lang Son province

THỰC HÀNH THEN

Di sản Văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại

Tháng 12/2019, thực hành Then của đồng bào dân tộc Tày - Nùng - Thái được UNESCO ghi danh là di sản văn hóa phi vật thể đại diện nhân loại. Tỉnh Lạng Sơn là một trong những tỉnh nắm giữ di sản văn hóa thực hành Then tiêu biểu.

Then của người Tày, Nùng Lạng Sơn là nét sinh hoạt văn hóa cổ xưa, một thực hành nghi lễ không thể thiếu trong đời sống tâm linh, phản ánh các quan niệm về con người, thế giới tự nhiên và vũ trụ. Các lễ Then diễn tả hành trình thầy Then (ông Then, bà Then) dâng lễ vật và thỉnh cầu trong cầu an, chữa bệnh, cầu mùa, chúc mừng năm mới... Thầy Then mặc lễ phục, hát tiếng dân tộc mình, gảy đàn tính, xóc chũm xóc nhạc, phát quạt... có nghi lễ Then còn có phần múa châu.



Nghệ nhân ưu tú Nông Thị Lim, biểu diễn tiết mục Then "Cầu chúc an lành" trong Lễ Cấp sắc
Meritorious Artist Nong Thi Lim, performing the Then performance "Praying for peace" in Cap Sac Ceremony



Nghệ nhân Nguyễn Văn Thọ hát Then trong Lễ Lầu Then
Artist Nguyen Van Tho sings Then in a Then ritual



Múa châu trong Lễ Lầu Then
Chau dance in a Then ritual

THEN PRACTICE

Representative intangible cultural heritage of humanity

In December 2019, the Then practice of the Tay - Nung - Thai ethnic groups was recognized by UNESCO as an intangible cultural heritage of humanity. Lang Son province is one of the provinces holding typical Then practice cultural heritage. Then of the Tay and Nung people in Lang Son is an ancient cultural activity, an indispensable ritual practice in spiritual life, reflecting the concepts of humans, the natural world and the universe. Then ceremonies describe the journey of the Then master (male and female) with offerings and making requests for peace, healing, good crops, and New Year wishes... Then master wears ceremonial clothes, sings in ethnic language, plays the Tinh lute, shakes the raffles, waves the fan... some Then ceremonies also include Chau dance.



Nghệ nhân Nhân dân Mông Thị Sấm trình diễn nghi lễ cầu mùa
People's Artist Mong Thi Sam performs a ritual to pray for a good harvest



Lễ cấp sắc Then dân tộc Nùng
Cap sac ceremony of the Nung ethnic group



Nghệ nhân Nhân dân trăm tuổi Mỗ Thị Kịt
100-year-old People's Artist Mo Thi Kit

TÍN NGƯỠNG THỜ MẪU TAM PHỦ

*Di sản văn hóa phi vật thể
đại diện của nhân loại*



Tam toà thánh Mẫu
The Three Mother Goddesses

Tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ là một hình thức thờ cúng người Mẹ hóa thân ở các miền trời, sông nước, rừng núi được hình thành trên nền tảng của tín ngưỡng thờ Nữ thần. Việc tôn thờ hình tượng Mẫu thể hiện sự hòa hợp văn hóa, đạo lý uống nước nhớ nguồn, đề cao vai trò của người phụ nữ. Nghi lễ chính của việc thực hành tín ngưỡng thờ Mẫu Tam phủ là nghi lễ Lên đồng. Thông qua các yếu tố văn hóa dân gian như trang phục, âm nhạc, hát chầu văn, múa, diễn xướng dân gian những người thực hành tin rằng, bằng hình thức diễn xướng này, họ có thể giao tiếp được với các đấng thần linh để cầu sức khỏe, may mắn, hạnh phúc, thể hiện khát vọng trong cuộc sống thường ngày, hướng con người đến lòng từ bi bác ái.



Nghi lễ hầu đồng
Shadowing ritual



Đền Công đồng Bắc Lệ - nơi thờ tự nổi tiếng
trong tín ngưỡng thờ Mẫu của người Việt Nam
Bac Le temple - a famous place of worshipping
Mother Goddess of the Vietnamese people

THE WORSHIP OF THE MOTHER GODDESSES OF THE THREE PALACES

Representative intangible cultural heritage of humanity

The worship of the Mother Goddesses of the Three Realms is a form of worshipping the Mother incarnated in the sky, rivers, forests and mountains, formed on the foundation of the worship of the Goddess. The worship of the Mother Goddess represents cultural harmony, the morality of respecting previous generations and exalting the role of women. The main ritual of practicing the worship of the Mother Goddesses

of the Three Realms is the shadowing ritual. Through folk cultural elements such as costumes, music, Chau Van singing, dance and folk performances, practitioners believe that, through this form of performance, they can communicate with the gods to pray for health, luck, happiness, express aspirations in daily life, and guide people to compassion and charity.

MÚA SƯ TỬ MÈO

*Di sản văn hóa phi vật thể
cấp Quốc gia*

Múa sư tử mèo là một loại hình nghệ thuật dân gian đặc sắc của người Tày, Nùng Lạng Sơn. Sư tử mèo là biểu tượng của sự may mắn, uy phong, tinh thần thượng võ, đi đến đâu thì mang sự thịnh vượng, hạnh phúc, no đủ và niềm vui đến đó. Vì thế, vào những ngày đầu năm mới và một số ngày lễ lớn, thường diễn ra múa sư tử với quan niệm: sư tử xuất hiện sẽ xua đuổi tà ma, diệt mọi ôn dịch, biểu hiện của sự thái bình và niềm tin vào một năm mới sung túc. Múa sư tử mèo là loại hình nghệ thuật tổng hợp chứa nhiều thành tố: âm nhạc, mỹ thuật, múa... có giá trị về lịch sử, văn hóa và nhiều giá trị khác thể hiện một cách sinh động về nhân sinh quan, thế giới quan, tư tưởng, tình cảm và khát vọng của người Tày Nùng, gắn liền với những giá trị nhân bản mang tính hướng thiện.



LION-CAT DANCE

A National Intangible Cultural Heritage

Lion-cat dance is a unique folk art form of the Tay and Nung people in Lang Son. The lion-cat is a symbol of luck, majesty, martial spirit, wherever it goes it brings prosperity, happiness, abundance and joy. Therefore, on the first days of the new year and some major holidays, lion dances often take place with the concept: the appearance of the lion will drive away evil spirits, destroy all epidemics, and symbolize peace and belief in a prosperous new year. Lion-cat dance is a synthetic art form containing many elements: music, fine arts, dance... with historical and cultural values and many other values that vividly express the philosophy of life, world view, thoughts, feelings and aspirations of the Tay and Nung people, associated with humanistic values of a benevolent nature.

HÁT SLI

Di sản văn hóa phi vật thể cấp Quốc gia

Hát sli là một làn điệu dân ca đặc sắc của đồng bào dân tộc Nùng. Trong đời sống văn hóa, người Nùng không chỉ hát sli văn nghệ, mà còn hát sli trong các nghi lễ văn hóa tâm linh như: Hát mừng đám cưới, khánh thành nhà mới, hát giao duyên, hát trong các lễ hội cầu mùa đầu Xuân... Hát sli được biểu diễn dưới dạng đối đáp nam nữ hai người hoặc một nhóm với nhau. Nội dung của những điệu hát sli thường đề cập đến mọi mặt của đời sống sinh hoạt, ca ngợi cảnh đẹp của thiên nhiên, quê hương, giao duyên... thể hiện sự ứng đối tài hoa của mỗi bên qua những lời ca ví von, bóng bẩy, tinh nghịch, xa xôi, ẩn chứa rất nhiều hàm ý.

Sli singing is a unique folk song of the Nung ethnic group. In cultural life, the Nung people not only sing sli in art performances, but also sing sli in spiritual and cultural ceremonies such as: singing to celebrate weddings, inaugurating new houses, singing love songs, singing in spring festivals... Sli singing is performed in the form of male-female dialogue between two people or a group. The content of sli singing often refers to all aspects of daily life, praising the beauty of nature, homeland, love songs... showing the talented response of each side through metaphorical, glossy, mischievous, distant lyrics, containing many implications.

SLI SINGING

A National Intangible Cultural Heritage



LỄ CẤP SẮC của DÂN TỘC DAO

Lễ cấp sắc là một nghi lễ đánh dấu sự trưởng thành của một người Dao. Lễ cấp sắc mang một ý nghĩa lớn như một tấm thẻ vào đời cho người trưởng thành với đầy đủ trách nhiệm và quyền lợi, được tham gia vào các công việc của cộng đồng, quan trọng nhất là người thụ lễ bước ra ngoài đời tuyệt đối không được làm điều xấu, điều ác. Sâu xa trong truyền thống cấp sắc của người Dao chính là giáo dục con người ghi nhớ cội nguồn của tổ tiên, dân tộc.

The 'cap sac' ritual is a ceremony marking the maturity of a Dao person. The 'cap sac' ritual has a great meaning as an entry pass to enter adulthood with full responsibilities and rights, to participate in community affairs, most importantly, the person receiving the ritual when entering the adult world absolutely must not do bad or evil things. Deep in the "cap sac" tradition of the Dao people is to educate people to remember the origin of their ancestors and nation.

THE 'CAP SAC' RITUAL of THE DAO ETHNIC GROUP

TỤC THỜ TÍN NGƯỠNG CỦA NGƯỜI DÂN XỨ LẠNG

Các dân tộc sinh sống trên mảnh đất Lạng Sơn, chủ yếu là Nùng và Tày, quan niệm rằng, thờ cúng tổ tiên là hình thức thờ cúng quan trọng nhất. Theo quan niệm dân gian, ông bà, cha mẹ sau khi qua đời, linh hồn của họ vẫn tồn tại trên trời nên con cháu phải lập bàn thờ để thờ cúng trong nhà. Nơi thờ cúng trong gia đình là nơi trang nghiêm nhất. Ngoài ra người dân nơi đây cũng thờ cúng các vị thần bảo hộ cộng đồng (Quan Âm Bồ Tát - Mẹ Nàng, Hắc Hồ Huyền Đán, Thành hoàng làng, thần

sông...). Thông qua việc thờ tự, nghi lễ dâng cúng, lễ lối, phép tắc, gia phả, luật tục của mỗi gia đình, dòng họ đã cố kết các gia đình, dòng họ thành khối đoàn kết thống nhất, yêu thương, đùm bọc, tương trợ lẫn nhau, góp phần xây dựng bản làng ngày càng vững mạnh, giàu đẹp. Đồng thời, việc thờ cúng trong gia đình cũng trở thành nét văn hóa đặc sắc, là biên giới văn hóa, gìn giữ, bảo vệ những nét văn hóa rất riêng, độc đáo, không dễ bị nhầm lẫn với nền văn hóa nào khác.

WORSHIPING CUSTOMS OF LANG SON PEOPLE

The ethnic groups living in Lang Son, mainly the Nung and Tay, believe that ancestor worship is the most important form of worship. According to folk beliefs, after grandparents and parents pass away, their souls still exist in heaven, so their descendants must set up an altar to worship them in the house. The place of worship in the family is the most solemn place. Additionally, the local people also worship deities who protect the community (such as Avalokitesvara Bodhisattva - "Me Nang", "Hac Ho Huyen Dan", village deities,

river gods, etc.). Through worship, offerings, rituals, family rules, genealogies, and customs, families and clans have strengthened their unity, fostering love, support, and mutual assistance, contributing to the prosperous development of villages. At the same time, family worship has become a distinctive cultural feature, a cultural boundary that preserves and protects unique traditions that cannot easily be mistaken for those of any other culture.

3

MỘT SỐ NÉT ĐẶC SẮC TRONG ĐỜI SỐNG VẬT CHẤT CỦA NGƯỜI DÂN LẠNG SƠN

*UNIQUE FEATURES IN THE MATERIAL LIFE
OF THE LANG SON PEOPLE*



TRANG PHỤC TRUYỀN THỐNG *của một số dân tộc trên địa bàn tỉnh*

Tỉnh Lạng Sơn có bảy dân tộc, chủ yếu là Nùng, Tày, Kinh, Dao, Hoa, Sán chay, Mông và một số dân tộc thiểu số khác. Trải qua các thời kỳ lịch sử cho đến ngày nay, đa số các dân tộc đều giữ được trang phục truyền thống mang đậm bản sắc của dân tộc mình. Tuy nhiên, qua thời gian, một số ít dân tộc đã hòa nhập cùng các dân tộc khác, hội nhập với thời đại nên không còn lưu giữ được trang phục truyền thống của dân tộc mình. Sau đây giới thiệu trang phục truyền thống của một số dân tộc chính vẫn còn giữ được nét riêng, tô thắm thêm bức tranh nhiều màu sắc của các dân tộc toàn tỉnh.

TRADITIONAL COSTUMES *of some ethnic groups in the province*

Lang Son province is home to seven ethnic groups, mainly Nung, Tay, Kinh, Dao, Hoa, San Chay, Mong, and several other minority groups. Throughout the historical periods until today, most ethnic groups have preserved their traditional costumes, which are deeply imbued with their cultural identity. However, over time, a small number of these groups have assimilated with others and adapted to modern times, resulting in the loss of their traditional attire. The following is an introduction to the traditional costumes of some of the major ethnic groups that have retained their distinctive styles, adding vibrant colors to the diverse cultural tapestry of the entire province.



NUNG ETHNIC GROUP

DÂN TỘC NÙNG

Dân tộc Nùng chiếm tỷ lệ cao nhất tại tỉnh Lạng Sơn (42,89% số liệu năm 2021) với 3 nhóm gồm Nùng Cháo, Nùng Inh, Nùng Phàn Slinh (Nùng Phàn Slinh Cúm Cọt, Nùng Phàn Slinh Hua Lài và Nùng Phàn Slinh áo dài).

The Nung ethnic group accounts for the largest proportion in Lang Son Province (42.89% as of 2021) with three subgroups: Nung Chao, Nung Inh, Nung Phan Sling (Nung Phan Sling Cum Cot, Nung Phan Sling Hua Lai and Long-sleeves Nung Phan Slinh).



Trang phục dân tộc Nùng Phàn Sling Hua Lài
Traditional costume of the Nung Phan Sling Hua Lai ethnic group



Trang phục dân tộc Nùng Cháo
Traditional costume of the Nung Chao ethnic group





Trang phục dân tộc Nùng Phan Sling Hua Lai
Traditional costume of the Nung Phan Sling Hua Lai ethnic group



TAY ETHNIC GROUP

DÂN TỘC TÀY

Người Tày đứng ở vị trí thứ hai (sau người Nùng) với tổng số trên 282.000 người, chiếm 36,1% tổng số dân toàn tỉnh. Dân tộc Tày là dân tộc gốc của Lạng Sơn, cư trú ở hầu khắp các xã, phường, thị trấn trong tỉnh. Trang phục của người Tày Lạng Sơn có vẻ đẹp từ sự giản đơn, đem đến sự nền nã, duyên dáng của chiếc áo nhuộm chàm thuần túy, không thêu bất cứ họa tiết gì.

The Tay ethnic group accounts for second largest proportion (after the Nung ethnic group) with a total of over 282,000 people, accounting for 36.1% of the total population of the province. The Tay ethnic group are the original ethnic group of Lang Son, residing in almost all communes, wards and towns in the province. The costumes of the Tay ethnic group in Lang Son have beauty from their simplicity, bringing elegance and charm to the pure indigo-dyed shirt, without any embroidery.



*Trang phục dân tộc Tày
Traditional costume of the Tay ethnic group*

*Trang phục dân tộc Tày
Traditional costume of the Tay ethnic group*





KINH ETHNIC GROUP

DÂN TỘC KINH

Dân tộc Kinh là tộc người có số dân đông nhất trong 54 dân tộc ở Việt Nam. Tại Lạng Sơn, dân tộc này chiếm 16,1% dân số của tỉnh. Dân tộc Kinh tại Lạng Sơn chủ yếu di cư từ vùng đồng bằng và các địa phương khác tới đây từ xa xưa, sống hòa mình cùng với các dân tộc bản địa.

The Kinh ethnic group is the most populous among the 54 ethnic groups in Viet Nam. In Lang Son, this ethnic group accounts for 16.1% of the province's population. The Kinh ethnic group in Lang Son mainly migrated from the delta and other localities long ago, living in harmony with local ethnic groups.



*Trang phục dân tộc Kinh
Traditional costume of the Kinh ethnic group*





DAO ETHNIC GROUP

— DÂN TỘC DAO

Cộng đồng dân tộc Dao ở tỉnh Lạng Sơn có tỷ lệ khoảng 3,6% dân số toàn tỉnh. Bao gồm 4 nhóm là Dao Lò gang (Dao Lô gang), Dao Đỏ, Dao Thanh Y và Dao Lò Đạng.

The Dao ethnic group in Lạng Sơn province accounts for about 3.6% of the province's population. It includes four subgroups: Dao Lu gang (Dao Lo gang), Dao Do, Dao Thanh Y and Dao Lu Dang.



Trang phục dân tộc Dao ở xã Nhất Tiến, huyện Bắc Sơn
Traditional costume of the Dao ethnic group in Nhat Tien commune, Bac Son district



Trang phục dân tộc Dao Lô gang xã Ái Quốc, huyện Lộc Bình
Traditional costume of the Dao Lo gang ethnic group in Ai Quoc commune, Loc Binh district



Dân tộc Dao đỏ chỉ có khoảng 1% tỷ lệ dân số trên toàn tỉnh Lạng Sơn. Tuy nhiên, bộ trang phục truyền thống của phụ nữ dân tộc Dao đỏ luôn để lại ấn tượng cho bất cứ ai được nhìn dù chỉ một lần.



The Red Dao ethnic group only accounts for about 1% of the population in Lang Son province. However, the traditional costume of Red Dao women always leaves an impression on anyone who sees it even once.



Hiện nay, huyện Đình Lập là địa phương duy nhất trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn có dân tộc Dao Thanh Y sinh sống. Trang phục người Dao Thanh Y có màu sắc sặc sỡ, đa dạng về các họa tiết hoa văn trang trí như: hình cỏ, cây, hoa, chim, rồng... với các loại chỉ ngũ sắc, thêu trên nền vải đen, chàm hoặc trắng. Thể hiện mong ước một cuộc sống phú quý, hạnh phúc, gia đình khỏe mạnh.

Currently, Dinh Lap district is the only locality in Lang Son province where the Dao Thanh Y ethnic group lives. The Dao Thanh Y people's costumes are colorful, with a variety of decorative motifs such as grass, trees, flowers, birds, dragons with five-color threads, embroidered on black, indigo or white fabric. Expressing the wish for a rich, happy life and a healthy family.





Trang phục người Dao Lù Đạng đã tồn tại từ rất lâu đời và đều được làm thủ công hoàn toàn bởi người phụ nữ. Một bộ trang phục hoàn chỉnh của phụ nữ Dao Lù Đạng gồm: áo, yếm, thắt lưng, quần, xà cạp, khăn mũ cùng đồ trang sức bằng bạc...

Dao Lu Dang traditional costumes have existed for a long time and are completely handmade by women. A complete costume of a Dao Lu Dang woman includes: shirt, halter top, belt, pants, leggings, scarf and hat, along with silver jewelry...



MIONG ETHNIC GROUP

—
DÂN TỘC
MÔNG

Người Mông ở Lạng Sơn được chia thành 2 nhánh Mông đen và Mông trắng với khoảng gần 1.600 người cư trú chủ yếu ở các xã: Cao Minh, Khánh Long của huyện Tràng Định; xã Nhất Tiến, Nhất Hòa của huyện Bắc Sơn và rải rác ở các huyện trong tỉnh.

The Mong ethnic group in Lang Son are divided into two subgroups, Black Mong and White Mong, with about 1,600 people residing mainly in the communes of Cao Minh and Khanh Long of Trang Dinh district; Nhat Tien and Nhat Hoa communes of Bac Son district and scattered in other districts in the province.



Trang phục dân tộc Mông đen
Traditional costume of Black Mong ethnic group



Trang phục dân tộc Mông trắng
Traditional costume of White Mong ethnic group





SAN CHAY ETHNIC GROUP

Cao Lan – San Chi

DÂN TỘC SÁN CHAY

Cao Lan – Sán Chỉ

Cao Lan và Sán Chỉ là hai nhóm thuộc cùng một dân tộc, gọi chung là Sán Chay, chiếm 0,6% dân số toàn tỉnh. Nhóm Cao Lan nói ngôn ngữ thuộc nhóm Tày – Thái, sinh sống chủ yếu ở huyện Hữu Lũng, còn Sán Chỉ nói ngôn ngữ gần phương ngữ Hán Quảng Đông, sinh sống chủ yếu ở huyện Lộc Bình.

Cao Lan and San Chi are two groups of the same ethnic group, collectively called San Chay, account for 0.6% of the province's population. The Cao Lan group speaks a language belonging to the Tay - Thai ethnic groups and lives mainly in Huu Lung district, while the San Chi speaks a language close to the Han-Cantonese dialect and lives mainly in Loc Binh district.



Trang phục nhóm Cao Lan thuộc dân tộc Sán Chay
Traditional costume of the Cao Lan group of the San Chay ethnic group



*Trang phục nhóm Sán Chỉ thuộc dân tộc Sán Chay
Traditional costume of the San Chi group of the San Chay ethnic group*

KIẾN TRÚC NHÀ Ở *truyền thống*

NHÀ TRÌNH TƯỜNG

Từ bao đời nay, đồng bào dân tộc Tày-Nùng sinh sống dưới những nếp nhà trình tường – một ngôi nhà được xây dựng bằng đất theo lối kiến trúc truyền thống độc đáo, có điểm nổi bật là ấm áp vào mùa đông, mát mẻ vào mùa hè.

Ngôi nhà có thể chia thành 3-4 gian, trong đó gian chính là nơi quan trọng nhất, được dùng để đặt bàn thờ gia tiên. Trước gian chính có gian ngoài, được dùng để tiếp khách; sau gian chính là gian buồng, chia thành nhiều gian, mỗi gian là nơi ngủ của các thành viên trong gia đình; phía bên trái của gian chính là gian bếp.

Traditional HOUSING ARCHITECTURE

RAMMED EARTH HOUSE

For generations, the Tay-Nung ethnic people have lived in rammed earth houses – a house built with earth in a unique traditional architectural style, with the outstanding feature of being warm in winter and cool in summer.

The house can be divided into 3-4 rooms, of which the main room is the most important place, used to place the family altar. In front of the main room is the outer room, used to receive guests; behind the main room is the bedroom, divided into many rooms, each room is where family members sleep; on the left side of the main room is the kitchen.



NHÀ SÀN

Một trong những kiến trúc tiêu biểu của Lạng Sơn là ngôi nhà sàn của người Tày. Người Tày đã ở nhà sàn từ rất lâu đời, và kiến trúc của một ngôi nhà sàn khá phức tạp, mang những nét đẹp và kiến trúc thẩm mỹ đặc trưng riêng, điển hình cho sự hòa hợp với thiên nhiên và chiều sâu văn hóa. Đặc điểm của ngôi nhà sàn là ấm về mùa đông, thoáng mát về mùa hè.



STILT HOUSE

One of the typical architectures of Lang Son is the Tay people's stilt house. The Tay people have lived in stilt houses for a long time, and the architecture of a stilt house is quite complex, with its own unique beauty and aesthetic architecture, typical of harmony with nature and cultural depth. The characteristics of a stilt house are that it is warm in winter and cool in summer.



ẨM THỰC truyền thống

Với vị trí và khí hậu đặc trưng, ẩm thực Lạng Sơn vô cùng độc đáo, đặc sắc đậm hương vị núi rừng Đông Bắc. Những món ngon đặc sản làm nên cái nòng nân của Xứ Lạng, được xem như một cách thể hiện tình cảm đầy ý tứ, quyến luyến, níu giữ bước chân du khách gần xa. Lạng Sơn nổi tiếng từ trong ca dao có “bầu rượu nắm nem” với hương rượu Mẫu Sơn thơm đến lạ kỳ, lợn quay, vịt quay với mùi thơm của lá mắc mật, các món ăn dân dã từ những nguyên liệu gần gũi từ thiên nhiên, những thức quà gia truyền tuy giản dị nhưng có hương vị đặc biệt, để lại ấn tượng trong lòng những người một lần tới thăm mảnh đất này.

Sau đây là những món ăn đặc sản không nên bỏ lỡ khi tới Xứ Lạng:



Lợn quay mắc mật
Roasted pork with Clausena indica



Vịt quay mắc mật
Roasted duck with Clausena indica



Traditional CUISINE

With its unique location and climate, Lang Son cuisine is extremely unique, rich in the flavor of the Northeast mountains and forests. The delicious specialties that make up the passion of Lang Son are considered a way to express meaningful, lingering feelings, holding the footsteps of visitors. Lang Son is famous in folk songs for its “wines and meat rolls” with the strange aroma of Mau Son wine, roasted pork, roasted duck with the aroma of Clausena indica leaves, rustic dishes from natural ingredients, traditional gifts that are simple but have a special flavor, leaving an impression on those who have visited this land.

Here are the must-try local specialties when visiting Lang Son.





Lạp sườn gừng núi
Mountain ginger sausage



Khau nhục
Steamed pork belly

Một số loại xôi làm từ các nguyên liệu thiên nhiên
Some types of sticky rice made from natural ingredients

Xôi trám đen
Black canarium sticky rice



Xôi ngũ sắc
Five-color sticky rice



Xôi trứng kiến
Ant egg sticky rice



Xôi hoa rau ngót rừng
Wild Star Gooseberry flower sticky rice

Một số loại bánh truyền thống
Traditional cakes



Bánh chưng đen
Black chung cake



Bánh ngải
Wormwood cake



Bánh gai, bánh rợm
Ramie leaves rice
cake and sticky rice
cake



Bánh mây nhùng
May nhung cake



Bánh phồng phênh
Phong phenh (floating) cake



Bánh khẩu sli
Khou sli



Bánh coóc mò
Cooc mo cake

BIÊN TẬP VÀ PHÁT HÀNH
TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ DỊCH VỤ ĐỐI NGOẠI
Website: <https://songv.langson.gov.vn/>
Email: Trungtamttvdnls@gmail.com
Điện thoại: 02053.896.899

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN / CHIU TRÁCH NHIỆM NỘI DUNG
Trịnh Tuyết Mai – Giám đốc Sở Ngoại vụ

BAN BIÊN TẬP

Hà Lê Hữu Trưởng Ban biên tập
Đoàn Thị Hằng Phó trưởng Ban biên tập
Hứa Văn Dương Thành viên
Vũ Bằng Giang Thành viên
Hoàng Thị Mai Thu Thành viên
Khổng Đức Nghĩa Thành viên

NGƯỜI THIẾT KẾ, SỬA BẢN IN, TRÌNH BÀY:
Phạm Huyền Hậu, Đoàn Anh

TÁC GIẢ ẢNH:

Bùi Thuận, Lưu Minh Dân, Nguyễn Sơn Tùng, Chu Minh, Dương Công Bao, Trương An Dân (Nemoo), La Tuyết Mai, Thu Hiền, Nguyễn Minh Đức, Gia Quyền, Vy Tiến Đạt, Dương Thuỳ Linh

Giấy phép xuất bản số: 56/GP-STTTT
do Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Lạng Sơn cấp ngày
03/10/2024

In 2500 cuốn khổ 20 cm x 25 cm Tại Công ty TNHH In và Thương mại Mê Linh – Xóm Chợ,
Xã Mê Linh, huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội.
In xong và nộp lưu chiểu quý IV/2024